

Số: 117/2025/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 13 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 173/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Sơn Thị So P, sinh ngày 27/4/1988; địa chỉ ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Thạch B, sinh ngày 03/9/1992; địa chỉ ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Sơn Thị So P và anh Thạch B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Sơn Thị So P và anh Thạch B tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: Chị Sơn Thị So P và anh Thạch B thống nhất giao 02 người con chung tên Thạch Bảo K, sinh ngày 19/01/2022 và Thạch Bảo A, sinh ngày 14/11/2023, cho chị Sơn Thị So P tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Thạch B tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi người con mỗi tháng bằng 1.000.000 đồng kể từ ngày có Quyết định ly hôn cho đến khi 02 người con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người đang nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn

- Về tài sản chung: Chị Sơn Thị So P và anh Thạch B thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Sơn Thị So P và anh Thạch B thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bằng 150.000 đồng, chị Sơn Thị So P và anh Thạch B mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Đồng thời, anh T phải nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, chị Sơn Thị So P tự nguyện nộp thay tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh Thạch B nên anh Thạch B không phải nộp tiền án phí. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Sơn Thị So P đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00003150, ngày 21/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh nên chị Sơn Thị So P không phải nộp tiếp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Tập Sơn, huyện Trà Cú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuôn